

H, ngày 31 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 và khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 23/3/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Nguyễn Chí Th, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa,

- **Bị đơn:** Anh Vũ Văn C, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị Th, (vợ)

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Tính đến ngày 23/3/2023, anh Vũ Văn C còn nợ riêng anh Nguyễn Chí Th là 10.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi 1.245.000 đồng, tính từ ngày vay cho đến nay ($10.000.000 \times 0,83\% / \text{tháng} \times 15 \text{ tháng} = 1.245.000\text{đ}$). Tổng cộng số tiền gốc và lãi là 11.245.000 đồng (mười một triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Về thời gian trả nợ: Kể từ ngày thỏa thuận cho đến hết ngày 30/4/2023, anh C có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ trên cho anh Nguyễn Chí Th và phải tiếp tục chịu lãi suất theo quy định của pháp luật cho đến khi tất toán hết số tiền nợ gốc trên.

Trường hợp, anh Vũ Văn C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ số tiền số tiền gốc và lãi như đã thỏa thuận thì anh Th có quyền làm đơn yêu cầu Thi hành án để thi hành toàn bộ số tiền nợ theo quy định của pháp luật. Ngoài số tiền phải thi hành, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí dân sự có giá ngạch: Các bên thống nhất thỏa thuận, anh Vũ Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 281.125 đồng (*hai trăm tám mươi một nghìn một trăm hai mươi lăm đồng*). Trả lại cho anh Nguyễn Chí Th số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2022/0005169 ngày 11/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nghi